

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2015/QĐ-UBND

*Lào Cai, ngày 05 tháng 10 năm 2015*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục và thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 442/TTr- STNMT ngày 09 tháng 9 năm 2015,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục và thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 56/2008/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2008 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành quy định trình tự, thủ tục giao đất, cho

thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 47/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi một số điều quy định về trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai tại Quyết định số 56/2008/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 của UBND tỉnh Lào Cai; Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 03/8/2010 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi và bãi bỏ một số điều của bản Quy định trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai kèm theo Quyết định số 56/2008/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 của UBND tỉnh Lào Cai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Lào Cai và các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Doãn Văn Hưởng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Về cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục và thời gian các bước thực hiện  
thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Kèm theo Quyết định số: 47/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục và thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung khác liên quan đến thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất không quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản pháp luật có liên quan.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng UBND các huyện, thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai (gọi chung là cơ quan tài nguyên môi trường); Cục thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, thành phố (gọi chung là cơ quan thuế); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai.

2. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 5 của Luật Đất đai.

##### **Điều 3. Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả**

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận và trả kết quả đối với các trường hợp:

a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức trong nước;

b) Giao đất đối với cơ sở tôn giáo;

c) Giao đất đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Khoản 3 Điều 55 Luật Đất đai;

d) Cho thuê đất đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có

vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Điểm đ và Điểm e Khoản 1 Điều 56 Luật Đất đai;

đ) Cho thuê đất đối với tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) tiếp nhận và trả kết quả đối với các trường hợp:

a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân;

b) Giao đất cho cộng đồng dân cư.

3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) tiếp nhận và trả kết quả đối với trường hợp cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn.

#### **Điều 4. Cơ quan giải quyết và phối hợp giải quyết thủ tục**

1. Trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Quy định này

a) Cơ quan giải quyết: Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Cơ quan phối hợp giải quyết: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Văn phòng Đăng ký đất đai; Cục Thuế tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Quy định này

a) Cơ quan giải quyết: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện;

b) Cơ quan phối hợp giải quyết: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện; Văn phòng Đăng ký đất đai; UBND cấp xã; Chi cục Thuế và tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quy định này

a) Cơ quan giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Cơ quan phối hợp giải quyết: Chi cục Thuế các huyện, thành phố.

### **Chương II**

#### **TRÌNH TỰ THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

**Điều 5. Thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá**

1. Trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Thời gian thực hiện thủ tục không quá 20 (hai mươi) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 35 (ba mươi lăm) ngày đối với đất tại các xã. Cụ thể như sau:

a) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn ngay trong ngày làm việc, trường hợp tiếp nhận hồ sơ sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.

**b) Cơ quan tài nguyên và môi trường**

Tổ chức thẩm định hồ sơ, phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh thực địa, xem xét sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; dự thảo tờ trình, quyết định giao đất và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai in Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây viết tắt là Giấy chứng nhận); trình UBND cùng cấp quyết định giao đất, cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất; chuyển hồ sơ đã giải quyết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Thời gian thực hiện các công việc trên không quá 11 (mười một) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 26 (hai mươi sáu) ngày đối với đất tại các xã, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính;

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến, cơ quan tài nguyên và môi trường thông báo bằng văn bản và chuyển lại hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất.

c) Văn phòng Đăng ký đất đai: Tiếp nhận hồ sơ từ cơ quan Tài nguyên và Môi trường; in Giấy chứng nhận và chuyển cho cơ quan Tài nguyên và Môi trường để trình UBND cùng cấp ký Giấy chứng nhận đồng thời với quyết định giao đất theo quy định.

Thời gian thực hiện các công việc trên không quá 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**d) Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền**

Xem xét, trình UBND cùng cấp ban hành quyết định giao đất, cấp Giấy chứng nhận, thời gian thực hiện không quá 07 (bảy) ngày kể từ khi nhận được tờ trình của cơ quan tài nguyên và môi trường.

**2. Trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất**

Thời gian thực hiện thủ tục không quá 20 (hai mươi) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 35 (ba mươi lăm) ngày đối với đất tại các xã. Cụ thể như sau:

a) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn ngay trong ngày làm việc, trường hợp tiếp nhận hồ sơ sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.

**b) Cơ quan tài nguyên và môi trường**

Tổ chức thẩm định hồ sơ, phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh thực địa, xem xét sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; trình UBND cùng cấp quyết định giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất; chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính; tổ chức bàn giao đất tại thực địa cho người sử dụng đất sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính;

ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; chuyên hồ sơ đã giải quyết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Thời gian thực hiện các công việc trên không quá 10 (mười) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 25 (hai mươi lăm) ngày đối với đất tại các xã, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính;

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến, cơ quan tài nguyên và môi trường thông báo bằng văn bản và chuyển lại hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất.

c) Cơ quan thuế

Xác định số tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có); thông báo bằng văn bản về tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có) chuyển cho cơ quan tài nguyên và môi trường và người sử dụng đất.

Thời gian thực hiện không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phiếu chuyển thông tin địa chính của cơ quan tài nguyên và môi trường.

d) Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền.

Xem xét, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất. Thời gian thực hiện không quá 07 (bảy) ngày kể từ khi nhận được tờ trình của cơ quan tài nguyên và môi trường.

3. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã cho thuê đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn

Tổng thời gian thực hiện thủ tục này không quá 20 (hai mươi) ngày. Cụ thể như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã

Xem xét thẩm định, nếu đủ điều kiện thì chuyển thông tin thửa đất cho Chi Cục thuế cấp huyện để xác định đơn giá tiền thuê đất. Sau khi có thông báo của cơ quan thuế tiến hành ký Hợp đồng thuê đất với người sử dụng đất. Bàn giao đất tại thực địa cho người sử dụng đất.

Thời gian thực hiện các bước không quá 15 (mười lăm) ngày;

b) Chi cục Thuế các huyện, thành phố

Thông báo đơn giá tiền thuê đất gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và người sử dụng đất, thời gian thực hiện không quá 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được phiếu chuyển thông tin địa chính của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**Điều 6. Thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất**

Thời gian thực hiện thủ tục này không quá 15 (mười lăm) ngày.

Sau khi Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận kết

quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, các bước thời gian giao đất, cho thuê đất thực hiện như sau:

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn ngay trong ngày làm việc, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai.

Tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, viết Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho cơ quan tài nguyên và môi trường. Thời gian thực hiện công việc là 03 (ba) ngày.

3. Cơ quan tài nguyên và môi trường.

Tiếp nhận hồ sơ và Giấy chứng nhận đã viết từ Văn phòng Đăng ký đất đai. Tổ chức thẩm định, trình UBND cùng cấp ký Giấy chứng nhận cho người trúng đấu giá; tổ chức bàn giao đất tại thực địa và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Thời gian thực hiện các công việc trên không quá 07 (bảy) ngày.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền

Xem xét, trình UBND cùng cấp ký Giấy chứng nhận. Thời gian thực hiện không quá 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được tờ trình của cơ quan tài nguyên và môi trường.

#### **Điều 7. Thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành**

Người sử dụng đất có nhu cầu xin giao đất, cho thuê đất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành nộp hồ sơ tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai để được giải quyết.

Tổng thời gian thực hiện thủ tục này không quá 20 (hai mươi) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 35 (ba mươi lăm) ngày đối với đất tại các xã. Cụ thể như sau:

a) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường ngay trong ngày làm việc, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.

b) Cơ quan tài nguyên và môi trường

Tổ chức thẩm định hồ sơ, phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh thực địa, xem xét sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; trình UBND cùng cấp quyết định giao đất, cho thuê đất; chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; tổ chức bàn giao đất tại thực địa cho người sử dụng đất sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính; chuyển hồ sơ đã giải quyết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Thời gian thực hiện các công việc trên không quá 10 (mười) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 25 (hai mươi lăm) ngày đối với đất tại các xã, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính;

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến, cơ quan tài nguyên và môi trường thông báo bằng văn bản và chuyển lại hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất.

c) Cơ quan thuế

Xác định số tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có); thông báo bằng văn bản về tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có) chuyển cho cơ quan tài nguyên và môi trường và người sử dụng đất.

Thời gian thực hiện không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phiếu chuyển thông tin địa chính của cơ quan tài nguyên và môi trường;

d) Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền.

Xem xét, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất. Thời gian thực hiện không quá 07 (bảy) ngày kể từ khi nhận được tờ trình của cơ quan tài nguyên và môi trường.

**Điều 8. Thời gian các bước thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền**

Thời gian thực hiện thủ tục này không quá 15 (mười lăm) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 30 (ba mươi) ngày đối với đất tại các xã. Cụ thể như sau:

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn ngay trong ngày làm việc, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì chuyển hồ sơ trong buổi sáng ngày làm việc tiếp theo.

2. Cơ quan tài nguyên môi trường

Tổ chức thẩm định hồ sơ, phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh thực địa; xem xét nhu cầu sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính; chuyển hồ sơ đã giải quyết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Thời gian thực hiện không quá 07 (bảy) ngày đối với đất tại các phường, thị trấn; không quá 22 (hai mươi hai) ngày đối với đất tại các xã, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến, cơ quan tài nguyên và môi trường thông báo bằng văn bản và chuyển lại hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người sử dụng đất.



### 3. Cơ quan thuế

Xác định số tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có); thông báo bằng văn bản về tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp và các khoản thu khác (nếu có) chuyển cho cơ quan tài nguyên và môi trường và người sử dụng đất. Thời gian thực hiện không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu chuyển thông tin địa chính của cơ quan tài nguyên và môi trường.

### 4. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền

Xem xét, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Thời hạn không quá 05 (năm) ngày kể từ khi nhận được tờ trình của cơ quan tài nguyên và môi trường.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả đối với thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thuộc thẩm quyền theo Quy định này.

2. Cơ quan thuế cấp tỉnh, cấp huyện có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất trong việc giải quyết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

### **Điều 10. Xử lý vướng mắc**

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Doãn Văn Hưởng**